

Số: 16/2023/QĐST-DS

NK, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 547/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trOg biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **1. Ông Hồ Văn O**, sinh năm 1958.

Và vợ **Đặng Thị Lan C**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1953.

Và vợ **Ung Thị T**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Ấp A, Thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Phạm Minh T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoài E**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: N, phường X, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Hồ Như N**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: N Khai, phường X, quận NK, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hoài E và bà Hồ Như N đồng ý tiếp tục thực hiện “*Hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ*” đã ký ngày 17/6/2021 với vợ chồng ông Hồ Văn O, bà Đặng Thị Lan C; Ông Nguyễn Văn D và bà Ung Thị T; Ông Phạm Minh T1, cụ thể:

+ Tiếp tục chuyển nhượng và công nhận cho ông Phạm Minh T1 được quyền sở hữu phần diện tích đất 120,0m² – phần B theo Bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại Cồn Khương, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số Đ 849842 (số vào sổ cấp GCN: 00126.QSDĐ) do UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/8/2004 do Nguyễn Hoài E đứng tên.

+ Tiếp tục chuyển nhượng và công nhận cho ông Hồ Văn O và bà Đặng Thị Lan C được quyền sở hữu phần diện tích đất 80,0m² – phần C theo Bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại Cồn Khương, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số Đ 849842 (số vào sổ cấp GCN: 00126.QSDĐ) do UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/8/2004 do Nguyễn Hoài E đứng tên.

+ Tiếp tục chuyển nhượng và công nhận cho ông Nguyễn Văn D và bà Ung Thị T được quyền sở hữu phần diện tích đất 80,0m² – phần D theo Bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại Cồn Khương, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số Đ 849842 (số vào sổ cấp GCN: 00126.QSDĐ) do UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/8/2004 do Nguyễn Hoài E đứng tên.

+ Phần diện tích đất còn lại 166,0m² – phần E theo Bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại Cồn Khương, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số Đ 849842 (số vào sổ cấp GCN: 00126.QSDĐ) do UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/8/2004 do Nguyễn Hoài E đứng tên vẫn thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hoài E và bà Hồ Như N.

+ Riêng phần diện tích $88,8m^2$ – phần A theo Bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 46, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại Cồn Khương, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số Đ 849842 (số vào sổ cấp GCN: 00126.QSDĐ) do UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/8/2004 do Nguyễn Hoài E đứng tên, ông Nguyễn Hoài E đồng ý bỏ ra làm đường đi công cộng từ vị trí cuối đất ra đến đường giao thông hiện hữu, phần diện tích đất này không còn thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hoài E.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để đứng tên riêng cho các bên như đã nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 19/TTKTTNMT ngày 12/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập)

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Hồ Văn O và bà Đặng Thị Lan C được miễn án phí do ông O và bà C là người cao tuổi (trên 60 tuổi); Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D, bà Ung Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí, ông D và bà T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí chuyển 150.000đ thành án phí, ông D và bà T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000378 ngày 28/11/2022 tại C cục Thi hành án dân sự quận NK, thành phố Cần Thơ; Nguyên đơn ông Phạm Minh T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí, ông T1 đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí, chuyển 150.000 đồng thành án phí, ông T1 được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000379 ngày 28/11/2022 tại C cục Thi hành án dân sự quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Về C phí đo đạc, thẩm định là 7.000.000 đồng, bị đơn ông Nguyễn Hoài E tự nguyện nộp, bị đơn đã nộp xOg.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận NK;
- Thi hành án quận NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đỗ Thị Diễm Trang**